

Bản án số: 111/2017/HSST

Ngày: 15/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN-TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền.

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Thành Thật

+ Ông Đỗ Trọng Ngoan

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu - CB Tòa án Nhân dân TP Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 107/2017/HSST, ngày 22/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Mai V S, sinh ngày 25/7/1989; Nơi sinh: An Giang; ĐKKHKT: 846/5A, tổ 38, khóm Tây Khánh 6, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Cha: Mai Văn Giàu (đã chết); Mẹ: Trịnh Thị Láng, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ Bùi Thị Thu Nguyệt, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/9/2017 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Mai V P, sinh ngày 20/02/1995; Nơi sinh: An Giang; ĐKKHKT: Ấp Hòa Tây A, xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Mai Văn Phong (chết), Mẹ: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1976; Bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Huỳnh Nhất Duyên, sinh ngày 07/02/2001. Có một con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/9/2017 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Bùi V L** , sinh năm 1936

Địa chỉ: Khóm Tây Khánh 6, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. (Có mặt)

Người liên quan: **Trần Văn T N**, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Ấp 4, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Mai V S, Mai V P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố về hành vi phạm tội sau đây:

Mai V S biết nhà ông Bùi V L (ông nội vợ của S) tại số 843/5, khóm Tây Khánh 6, phường Mỹ Hòa, Tp.Long Xuyên không có người trông giữ nên S đã rủ Mai V P là anh em bà con với S đến nhà ông L tìm tài sản lấy trộm thì được P đồng ý. Đến khoảng khoảng 21 giờ, ngày 02/9/2017, S cùng P đến nhà ông L. Tại đây, S dùng vỏ ốc cắt đứt sợi dây vải mở cửa bên hông cho P vào trong lấy trộm bộ lư đồng để trên tủ thờ chuyển ra ngoài cho S bỏ vào bao nylon rồi mang bộ lư về nhà S. Sau đó S lấy xe mô tô nhãn hiệu STEED màu xanh biển số 62M1-6552 của S chở P cùng bộ lư đi tìm nơi tiêu thụ. Khi cả hai đi đến đường Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước, Tp.Long Xuyên thì xe bị hết xăng nên phải dẫn bộ thì bị lực lượng Công an phường Mỹ Phước trên đường tuần tra phát hiện và bắt giữ P, S cùng tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 97/KL.HĐ ngày 03/9/2017 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định: 01 bộ lư đồng vuông trái đào, trị giá 3.750.000đ.

Cáo trạng số: 109/VKS-HS ngày 21/11/2017 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên – tỉnh An Giang truy tố Mai V S, Mai V P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo M V S từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33, Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Mai V P bằng thời hạn tam giam là 03 tháng 12 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Mai V S 01 xe mô tô biển số 62M1- 6552

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Mai V S, Mai V P khai nhận: Do biết nhà ông nội vợ của Sang có bộ lư đồng nên vào khoảng 21 giờ, ngày 02/9/2017, S rủ P đến nhà ông L lấy rộm bộ lư, tại nhà ông L, S dùng vỏ ốc cắt đứt sợi dây vải mở cửa bên hông nhà cho P vào trong lấy trộm bộ lư đồng và dùng xe mô tô nhãn hiệu STEED màu xanh biển số 62M1-6552 của S đem bộ lư đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện như nội dung vụ án đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ là lời khai của người bị hại Bùi V L; người liên quan Trần V Th Nh, Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ căn cứ để xác định: Ngày 02/9/2017, Mai V S, Mai V P đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 bộ lư đồng, giá trị 3.750.000đ của ông Bùi V L. Hành vi của Mai V S, Mai V P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là thanh niên trưởng thành khỏe mạnh và có đủ khả năng nhận thức về hành vi bản thân, lẽ ra các bị cáo phải cố gắng lao động để tạo thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân, phụ giúp gia đình và sống có ích cho xã hội thế nhưng vì hám lợi, xem thường pháp luật nên đã cố ý phạm tội bằng thủ đoạn lợi dụng sở hữ của người khác để lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội.

Về vai trò: S chính là người rủ rê P thực hiện hành vi phạm tội nên S giữ vai trò chính và mức hình phạt của S phải cao hơn P. Đối với P khi được S rủ rê thì đồng ý, tích cực cùng S thực hiện hành vi phạm tội và bị cáo là người trực tiếp vào nhà ông L lấy trộm bộ lư chuyển ra cho S điều này đã thể hiện tính đồng phạm đến cùng của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo, đồng thời cũng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, có xem xét cho các bị cáo tại phiên Tòa thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại nên thiệt hại xảy ra không lớn và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo nghĩ cần chiếu cố giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Có xem xét thêm đối với bị cáo P là lao động chính trong gia đình, vợ mới sinh con vào cuối năm 2017, bị cáo phạm tội do bị bị cáo S rủ rê nên có chiếu cố cho bị cáo, thiết nghĩ với mức án bằng thời gian tạm giam cũng đã đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Việc bị cáo P sống chung như vợ chồng với Nguyễn Huỳnh N D, sinh ngày 07/02/2001 là có dấu hiệu của hành vi giao cấu với trẻ em nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có Công văn thông báo cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Châu Đốc giải quyết theo thẩm quyền là có căn cứ.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- **Về xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra, cơ quan công an có thu giữ xe mô tô biển số 62M1-6552 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 0074442 mang tên Trần Văn T N đây là phương tiện bị cáo S, P dùng chở bộ lư đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện. Tuy nhiên có xem xét cho hoàn cảnh khó khăn của bị cáo S và xe mô tô là đây là phương tiện sinh sống duy nhất của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Mai V S, Mai V P** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 điểm g, p, h khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Mai V S** 06 tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2017.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự, Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Mai V P** 03 (ba) tháng 12 (mười hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2017 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên Tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm nào khác.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015.

Trả lại cho bị cáo Mai V S 01 xe mô tô nhãn hiệu STEED màu xanh biển số 62M1-6552, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 0074442 mang tên Trần Văn Thơm Nhỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an TP Long Xuyên và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Long Xuyên lập ngày 11/12/2017)

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 buộc mỗi bị cáo S, P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ.

Nơi gửi:

- Bị cáo, bị hại.
- CA. TPLX.
- VKSND. TPLX.
- TAND. Tỉnh An Giang.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền